

QUIZ VỀ GLUCID VÀ LIPID

Thời gian: **Không giới hạn** | Số câu: **21**

Họ và tên thí sinh: _____
Lớp / Đơn vị: _____

Số báo danh: _____
Ngày thi: _____

1. Glucid là nhóm hợp chất hữu cơ bao gồm monosaccharid hoặc các chất khi thủy phân tạo thành?

- A.** acid béo và glycerol
B. muối mật và cholesterol
C. amino acid tự do
D. monosaccharid và các dẫn xuất của chúng

2. Chất nào sau đây là một monosaccharid?

- A.** Glycogen
B. Maltose
C. Glucose
D. Tinh bột

3. Liên kết N-glycosid đặc biệt quan trọng trong cấu trúc của A:

- A.** nhóm sulfhydryl của cystein
B. nhóm phospholipid tự do
C. nhóm -OH của chất khác
D. nhóm -COOH của acid béo

4. Khi monosaccharid phản ứng với acid phosphoric, sản phẩm quan trọng trong quá trình chuyển hóa được tạo ra là?

- A.** este phosphat
B. steroid
C. amid bậc cao
D. muối mật

5. Liên kết N-glycosid đặc biệt quan trọng trong cấu trúc của?

- A.** nucleotid và nucleosid
B. muối mật và bilirubin
C. collagen và elastin
D. triglycerid và sáp

6. Pentose hiện diện trong RNA là?

- A. deoxyribose
- B. galactose
- C. fructose
- D. ribose

7. Đặc điểm chung quan trọng nhất của lipid là?

- A. không bao giờ chứa acid béo
- B. không tan hoặc rất ít tan trong nước nhưng tan tốt trong dung môi hữu cơ không phân cực
- C. tan rất tốt trong nước nhờ có nhiều nhóm -OH
- D. luôn chứa nitrogen trong cấu trúc

8. Triglycerid là hợp chất được tạo bởi?

- A. 1 glycerol và 2 acid béo
- B. 3 glycerol và 1 acid béo
- C. 1 cholesterol và 3 acid béo
- D. 1 glycerol và 3 acid béo

9. Sáp (wax) là este của acid béo với chất nào?

- A. cholesterol tự do
- B. ancol có trọng lượng phân tử cao
- C. sphingosin luôn luôn
- D. glycerol

10. Lipid phức tạp có chứa nhóm phospholipid được gọi là?

- A. phospholipid
- B. acid béo tự do
- C. steroid
- D. wax

11. Hai acid béo thiết yếu phải được cung cấp từ thực phẩm là?

- A. butyric acid và caprylic acid
- B. linoleic acid và alpha-linolenic acid
- C. palmitic acid và stearic acid
- D. oleic acid và arachidic acid

12. Glycerol là phân tử có cấu tạo gồm?

- A. 4 nhóm amino
- B. 3 nhóm hydroxyl (-OH)
- C. 1 vòng sterol
- D. 2 nhóm carboxyl (-COOH)

13. Loại lipoprotein có kích thước lớn nhất và mật độ thấp nhất là?

- A.** HDL
- B.** chylomicron
- C.** LDL
- D.** IDL

14. HDL có chức năng chính là?

- A.** vận chuyển cholesterol từ gan ra mô ngoại biên
- B.** hoạt hóa trực tiếp pepsinogen ở dạ dày
- C.** vận chuyển cholesterol dư thừa từ mô ngoại biên về gan
- D.** vận chuyển triglyceride ngoại sinh từ ruột đến mô

15. Apoprotein B-48 được tổng hợp chủ yếu ở đâu?

- A.** gan
- B.** ruột
- C.** thận
- D.** tụy

16. Apoprotein gắn với receptor LDL và là thành phần của VLDL/LDL là?

- A.** B-100
- B.** C-II
- C.** A-I
- D.** E

17. Steroid phổ biến và quan trọng nhất trong cơ thể người là?

- A.** Lecithin
- B.** cholesterol
- C.** triglycerid
- D.** ganglioside

18. Dưới tác dụng của tia UV, 7-dehydrocholesterol ở da được chuyển thành chất nào?

- A.** vitamin K
- B.** vitamin A
- C.** vitamin D3
- D.** acid folic

19. Cơ quan hấp thu chất dinh dưỡng chủ yếu của hệ tiêu hóa là?

- A.** ruột già
- B.** thực quản
- C.** dạ dày
- D.** ruột non

20. Chức năng quan trọng của ruột già là?

- A.** hấp thu nước, điện giải và hình thành phân
- C.** tổng hợp acid mật từ cholesterol

- B.** hấp thu phân lớn amino acid tự do
- D.** tiết insulin để hạ đường huyết

21. Rối loạn không dung nạp lactose thường gặp nhất liên quan đến tình trạng nào?

- A.** thiếu lipase tụy bẩm sinh
- C.** thiếu enzym lactase ở niêm mạc ruột non

- B.** thiếu pepsin ở dạ dày
- D.** thiếu muối mật trong túi mật

ĐÁP ÁN

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10
D	C	C	A	A	D	B	D	B	A
Câu 21	Câu 22	Câu 23	Câu 24	Câu 25	Câu 26	Câu 27	Câu 28	Câu 29	Câu 30
B	B	B	C	B	A	B	C	D	A
Câu 41									
C									